

BÁO CÁO

Về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1); UBND tỉnh Gia Lai báo cáo kết quả việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2025 với những nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh..., góp phần vào việc cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật

- Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL luôn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo sâu sát; các cơ quan, đơn vị đã kịp thời rà soát các VBQPPL của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương để tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định nhiều chủ trương, chính sách quan trọng. Trong kỳ, tỉnh Gia Lai (sau sắp

xếp) đã ban hành 308 văn bản QPPL của HĐND, UBND; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 151 văn bản QPPL; HĐND, UBND cấp huyện ban hành 95 văn bản QPPL; HĐND, UBND cấp xã ban hành 62 văn bản QPPL.

- Về lập danh mục văn bản của chính quyền địa phương được giao quy định chi tiết: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 và Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; trình Thường trực HĐND tỉnh Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 22/9/2025 và Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 23/10/2025 ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Xây dựng, ban hành VB quy định chi tiết: UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 44/NQ-TTHĐND ngày 29/9/2025 về việc quyết định danh mục nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

- Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện góp ý 245 dự thảo VBQPPL do các sở, ngành chủ trì soạn thảo và 216 dự thảo VBQPPL do các cơ quan Trung ương chủ trì soạn thảo. Đồng thời, tham mưu, giúp UBND tỉnh thẩm định 255 dự thảo văn bản QPPL. Công tác góp ý, thẩm định VBQPPL được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định hướng dẫn thi hành. Các sở, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản đều chủ động gửi dự thảo văn bản đến Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định. Báo cáo thẩm định cơ bản đạt chất lượng, nhiều ý kiến của cơ quan thẩm định được đánh giá cao, góp phần ngăn chặn ngay từ đầu những vấn đề không khả thi hoặc có dấu hiệu trái pháp luật của văn bản.

- Ban hành Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trong đó, đề ra nhiệm vụ và giải pháp cụ thể cho từng nội dung công việc như: Nâng cao nhận thức, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển; Tạo sự chuyên biến tích cực, đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật; Tăng cường hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc,...

- Trên cơ sở Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 12/02/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh truyền thông về Công Pháp luật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 02/8/2025 của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tổ chức rà soát những vướng mắc trong hệ thống pháp luật, kiến nghị giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật gửi Bộ Tư pháp tại Báo cáo số 81/BC-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh và Báo cáo số 27/BC-STP ngày 22/7/2025 của Sở Tư pháp, cụ thể kiến nghị tháo gỡ đối với 57 điểm nghẽn. Theo tổng hợp của Sở Tư pháp đã có 47/57 điểm nghẽn mà tỉnh kiến nghị đã được xử lý (Sở Tư pháp đã chuyển cho các cơ quan, đơn vị liên quan), các điểm nghẽn khác được lòng ghép xử lý trong các dự thảo văn bản QPPL của các cơ quan trung ương đang xây dựng.

- Sở Tư pháp đã ban hành 04 văn bản để triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về VBQPPL đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; đến thời điểm báo cáo, Hệ thống của tỉnh đã tiếp nhận 15 phản ánh, kiến nghị và 15/15 kiến nghị đã được các sở, ban, ngành của tỉnh hoàn thành việc xử lý đúng hạn theo quy định.

- Rà soát 832 VBQPPL do cơ quan trung ương ban hành và xác định có 74 nội dung cơ quan trung ương giao cho HĐND, UBND tỉnh ban hành VBQPPL để thực hiện tại địa phương; các sở, ban, ngành đã triển khai tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản để quy định nội dung được giao.

- Thực hiện tự kiểm tra đối với 151 văn bản QPPL của cấp tỉnh; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 159 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã ban hành; đã kịp thời đề xuất, tham mưu xử lý những văn bản chưa phù hợp (chủ yếu về hình thức).

- Về xử lý văn bản sau sắp xếp tại tỉnh: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh đã tập trung tiến hành rà soát, tham mưu xử lý VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành. Kết quả rà soát, xử lý như sau: Tổng số VBQPPL của tỉnh: 1.236 văn bản, gồm: 440 nghị quyết của HĐND tỉnh, 796 quyết

định của UBND tỉnh. Trong đó, đã hoàn thành xử lý: 167 văn bản (74 nghị quyết, 93 quyết định); chưa hoàn thành xử lý: 1.069 văn bản (366 nghị quyết, 703 quyết định); đã ban hành văn bản quyết định tiếp tục áp dụng đối với: 160 văn bản.

3. Về tổ chức thi hành pháp luật

3.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp

- Xác định công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - chính trị của địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 23/01/2025 về triển khai các hoạt động năm 2025 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp như: Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,...

- Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các cấp luôn cập nhật kịp thời và đầy đủ các văn bản QPPL của Trung ương và địa phương có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Đến nay, các doanh nghiệp có thể tự khai thác, sử dụng miễn phí các văn bản QPPL liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên các Trang thông tin điện tử này; giúp doanh nghiệp cập nhật dễ dàng, chủ động nắm bắt những quy định, hướng dẫn của ngành tại địa phương.

- Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Gia Lai xây dựng chương trình truyền hình “*Pháp luật và đời sống*” với các chủ đề như: Pháp luật về đầu giá tài sản; xử lý vi phạm hợp đồng vay, mượn tài sản theo Bộ luật Dân sự; pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp,... Đồng thời, triển khai thực hiện chuyên mục “*Công dân hỏi - Giám đốc Sở trả lời*” trên các lĩnh vực khác nhau như: Thủ tục đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, các giải pháp quản lý hoạt động bán hàng đa cấp, điều kiện và thủ tục cấp giấy xác nhận an toàn phòng cháy chữa cháy trong hoạt động kinh doanh, thủ tục đầu tư kinh doanh, điều kiện về môi trường trong kinh doanh,...

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp

- Các cơ quan chuyên môn trực tiếp hướng dẫn và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp về quy trình thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, tạm ngừng, giải thể doanh nghiệp, các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của doanh nghiệp,...; qua đó, tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật; phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác này.

- Trong kỳ, Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ pháp điển và Nghị định số 59/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác pháp chế tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sở Y tế tổ chức 15 Hội nghị phổ biến, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật mới về lĩnh vực Tài chính, Đấu thầu, Thống kê y tế, Dược, Bảo trợ xã hội, Trẻ em, An toàn thực phẩm cho đội ngũ công chức, viên chức tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và UBND xã, phường, các doanh nghiệp kinh doanh dược trên địa bàn tỉnh. Sở Xây dựng tổ chức Hội nghị tập huấn ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong công tác thẩm định, cấp giấy phép xây dựng, quản lý dự án cho hơn 300 đại diện các hiệp hội, tổ chức ngành xây dựng, các Ban Quản lý dự án trực thuộc UBND cấp huyện. Ban Quản lý Khu kinh tế tập huấn vận hành, khai thác nền tảng Trợ lý ảo; bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số; tập huấn hướng dẫn sử dụng các tính năng nâng cấp của hệ thống văn phòng điện tử và tích hợp lưu trữ cơ quan; triển khai “Hệ thống phòng họp không giấy” eCabinet tại Ban Quản lý Khu kinh tế để tiết kiệm chi phí. Sở Công Thương đã tổ chức Hội nghị tập huấn các quy định pháp luật về quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ cho đối tượng là cán bộ, công chức thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã được phân công theo dõi, quản lý hoạt động liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ, các cơ sở có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ đào tạo cho 05 cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức Hội nghị tập huấn tuyên truyền chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định 156/2018/NĐ-CP và Nghị định 91/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Ngoài ra, hằng tuần, Sở Tài chính tham mưu, báo cáo Tổ công tác xúc tiến và hỗ trợ đầu tư các vấn đề nóng, trọng điểm, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Từ đó, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị, địa phương liên quan kịp thời xử lý, góp phần tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Hằng tháng, Sở Công Thương kịp thời thông tin kết quả các

Hội nghị Giao ban xúc tiến thương mại với hệ thống thương vụ Việt Nam ở nước ngoài do Bộ Công Thương tổ chức đến các doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng trên địa bàn tỉnh; qua đó, cập nhật thông tin thị trường và cơ hội giao thương các nước để doanh nghiệp theo dõi, chủ động trong hoạt động xuất khẩu hàng hóa, tận dụng tối đa cơ hội mới từ các thị trường, hạn chế thiệt hại, rủi ro góp phần thúc đẩy phát triển xuất khẩu bền vững, hiệu quả.

3.3. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp; thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

a) Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp

Nhằm giải đáp các thắc mắc, kiến nghị, kịp thời tháo gỡ những khó khăn liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đại diện lãnh đạo UBND tỉnh thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp đang hoạt động tại Khu Kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh còn chủ trì các buổi đối thoại với các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh; tổ chức họp với các doanh nghiệp để tiếp nhận các kiến nghị, chỉ đạo biện pháp giải quyết khó khăn về pháp luật cho các doanh nghiệp. Ngoài ra, UBND tỉnh còn tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan để kịp thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xác minh, làm rõ để tham mưu cho người có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh, ảnh hưởng đến lòng tin của người dân và doanh nghiệp.

Tỉnh Gia Lai thiết lập các hình thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp đa dạng, linh hoạt như: Thông qua hòm thư phản ánh, kiến nghị đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; bố trí thiết bị đánh giá, khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đặt tại mỗi quầy ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan trên Trang thông tin điện tử www.vpub.gialai.gov.vn và trụ sở làm việc của Văn phòng UBND tỉnh; công khai số điện thoại đường dây nóng và hộp thư điện tử.

Trong kỳ, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong việc xử lý phản ánh, kiến nghị về những vướng mắc, bất cập trong quy định hành chính đạt 97,81% và phản ánh về hành vi của cán bộ, công chức, viên chức có tỷ lệ 2,19%.

b) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

- Công tác thanh tra, kiểm tra:

+ Thanh tra, kiểm tra hành chính: Trong kỳ, Thanh tra tỉnh, Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố, Thanh tra các sở, ban, ngành thuộc tỉnh tiến hành 93 cuộc thanh tra tại 135 đơn vị. Đến nay, đã ban hành Kết luận thanh tra 79 cuộc, phát hiện vi phạm về kinh tế 27.596 triệu đồng; kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 26.258 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 1.338 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 20 tập thể và 131 cá nhân có liên quan; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục và tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hạn chế, tồn tại, khuyết điểm trên các lĩnh vực đã phát hiện qua thanh tra, chuyển 01 vụ 02 đối tượng sang Cơ quan Cảnh sát điều tra xem xét xử lý. Tiến hành theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý đối với 77 Kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật; kết quả đã thu hồi về cho Nhà nước 24.177/25.903 triệu đồng phải thu; các cơ quan có liên quan đã thực hiện xử lý khác về kinh tế 1338/1338 triệu đồng; các cơ quan có thẩm quyền đã tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 39 tập thể và 151 cá nhân.

+ Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Trong kỳ, Thanh tra các sở, ban, ngành thuộc tỉnh đã tiến hành 13 cuộc thanh tra tại 16 tổ chức trong việc chấp hành chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước trên các lĩnh vực như: Quản lý tài chính, ngân sách; công tác đấu thầu; việc chấp hành quy định về kinh doanh bất động sản, việc xét duyệt đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội, tư pháp, tổ chức cán bộ..., trong đó, có 13/13 cuộc thanh tra theo kế hoạch. Qua thanh tra đã phát hiện 02 tổ chức vi phạm; trong đó, vi phạm về kinh tế và xử lý thu hồi về cho Nhà nước 150 triệu đồng, ban hành 01 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 01 tổ chức với số tiền 05 triệu đồng.

Ngoài ra, ngành thanh tra của tỉnh đã tiến hành 53 cuộc kiểm tra trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước tại 492 tổ chức, cá nhân. Kết quả kiểm tra phát hiện 50 tổ chức, cá nhân có vi phạm; ban hành 41 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 18 tổ chức và 23 cá nhân với tổng số tiền 1.280 triệu đồng; kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục một số hạn chế, tồn tại, thiếu sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật:

Trong kỳ, các cấp, các ngành đã tiếp 6.707 lượt/7.849 người đến Trụ sở tiếp công dân và các cơ quan Nhà nước trình bày 6.403 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó có 34 lượt đoàn đông người/23 vụ việc với 873 người tham gia. Qua phân loại, đã xử lý chuyển đơn; hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật đối với 204 vụ khiếu nại, 76 vụ tố cáo và 645 vụ kiến nghị, phản ánh. Thuộc thẩm quyền giải quyết của

Thủ trưởng cơ quan hành chính Nhà nước các cấp là 4.457 vụ, trong đó: có 423 vụ khiếu nại, 25 vụ tố cáo và 4.009 vụ kiến nghị, phản ánh.

Đến nay, Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 370/423 vụ khiếu nại (đạt tỷ lệ 87,4%) và 24/25 vụ tố cáo (đạt tỷ lệ 96%). Qua giải quyết khiếu nại đã kiến nghị thu về cho ngân sách nhà nước 2.029 triệu đồng và 200m² đất các loại; khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho tổ chức là 987 triệu đồng và công dân là 8.497 triệu đồng, 784m² đất các loại.

- Về xử lý kỷ luật và khen thưởng: Không có.

3.4. Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Các chính sách, thông tin liên quan đến quy hoạch, đầu tư được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức và công dân tra cứu, tiếp cận thông tin. Công khai 100% TTHC liên quan đến đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, quy hoạch của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải TTHC liên quan đến lĩnh vực kinh doanh cho doanh nghiệp, góp phần đơn giản hóa TTHC, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tổ chức, cá nhân có thể nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Các sở, ban, ngành triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, đảm bảo tất cả các TTHC đều thực hiện theo quy trình ISO tương ứng. Thực hiện việc cập nhật, công bố kịp thời, đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; đảm bảo các TTHC sau khi công bố phải được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, trên Trang thông tin điện tử của tỉnh và của đơn vị.

- Tăng cường vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân mở tài khoản dịch vụ công, sử dụng tài khoản VneID trong thực hiện TTHC; hướng dẫn tiêu thương cài đặt, sử dụng các mô hình chợ 4.0; phối hợp với ngân hàng, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ như VNPT, Viettel, Mobile tăng cường công tác truyền thông, hướng dẫn triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục, bệnh viện, cơ sở y tế, trong các chợ, cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; lựa chọn thủ tục hành chính đáp ứng đủ điều kiện để tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công toàn trình; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp (tại địa chỉ: <https://quantri.dichvucong.gov.vn>), góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và nâng cao vị trí xếp hạng đánh giá của các địa phương.

- Với mục tiêu đưa dịch vụ công đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số toàn diện, đến nay, UBND tỉnh đã phối hợp với Ngân hàng BIDV Bình Định và Ngân hàng Agribank Chi nhánh Bình Định, Agribank Chi nhánh Gia Lai triển khai mở rộng 91 mô hình Đại lý dịch vụ công trực tuyến tại 36 điểm giao dịch của Ngân hàng BIDV Bình Định và 55 điểm giao dịch của Ngân hàng Agribank Chi nhánh Bình Định, Agribank Chi nhánh Gia Lai để hỗ trợ công tác nộp hồ sơ đối với các Dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai đã kết nối với Cổng Zalo OA “Hành chính công tỉnh Gia Lai”. Theo đó, mọi thông tin từ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai sẽ được chia sẻ thông qua tin nhắn Zalo của người dân, doanh nghiệp thông qua số điện thoại đăng ký trong quá trình nộp hồ sơ thủ tục hành chính và đã quan tâm Cổng Zalo OA “Hành chính công tỉnh Gia Lai”.

- Trong kỳ, các sở, ban, ngành trong tỉnh đã rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa 209 TTHC thuộc các lĩnh vực Nội vụ, Tài chính, Y tế, Giáo dục, Công Thương... nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp và người dân.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

- Hệ thống văn bản pháp luật trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh thường xuyên sửa đổi, bổ sung, thay thế nên việc cập nhật các quy định mới chưa kịp thời, gây khó khăn trong quá trình thực thi pháp luật. Nhiều quy định trong các văn bản QPPL chưa có sự thống nhất, đồng bộ, chồng chéo, mâu thuẫn nhau.

- Việc giải quyết thủ tục hành chính ở mức độ trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần bước đầu đã thực hiện khả quan; tuy nhiên, do điều kiện kinh tế xã hội ở địa phương còn nhiều khó khăn nên việc thực hiện các thủ tục ở mức độ trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần còn gặp một số khó khăn nhất định.

- Một số doanh nghiệp chưa chủ động đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền những giải pháp có hiệu quả để giảm chi phí tuân thủ pháp luật; chưa phối

hợp tốt với chính quyền địa phương trong việc phản ánh, kiến nghị đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức.

- Công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC còn gặp một số vướng mắc, bất cập liên quan đến việc kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống phần mềm chuyên ngành do Bộ, ngành Trung ương quản lý với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (Hệ thống VNPT iGate). Trong một số lĩnh vực, điển hình như lĩnh vực xây dựng, do hồ sơ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực xây dựng có kích thước và khối lượng hồ sơ giấy lớn (ví dụ bản vẽ thiết kế thường là khổ giấy từ A3 trở lên, nhiều quyền thuyết minh hồ sơ thẩm định từ 100 trang trở lên) nên việc số hóa giấy tờ rất tốn chi phí và thời gian, khó thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến.

- Trong thời gian đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là địa phương cấp xã trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ do khối lượng công việc lớn và có nhiều thay đổi khi thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền. Bên cạnh đó, số lượng đội ngũ cán bộ, công chức tại các đơn vị hành chính cấp xã còn thiếu, chất lượng chưa đồng đều, không đủ nhân lực có chuyên môn sâu trên các lĩnh vực như công nghệ thông tin, đất đai, tài chính, kế toán, xây dựng... nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt trong công tác giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp tại địa phương.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

- Các Bộ, ngành Trung ương chưa thường xuyên hướng dẫn, tập huấn việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho người dân, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước tại địa phương.

- Một bộ phận người dân chưa quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dẫn đến mất thời gian giải thích, hướng dẫn trong quá trình giải quyết hồ sơ. Điều kiện kinh phí, cơ sở vật chất của địa phương còn khó khăn, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Việc kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin theo ngành dọc của bộ, ngành Trung ương (trong đó phần mềm Một cửa điện tử chuyên ngành của bộ, ngành) và chia sẻ dữ liệu quốc gia trong các ngành, lĩnh vực chưa đồng bộ nên việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và xử lý các công việc liên quan đến doanh nghiệp mặc dù đã được chú trọng nhưng chưa phát huy tối đa hiệu quả.

- Việc nộp hồ sơ trực tuyến đòi hỏi phải biết sử dụng công nghệ thông tin và phải số hóa giấy tờ, hồ sơ. Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp so với hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết, xuất phát từ tâm lý người dân còn e ngại, sợ mất giấy tờ gốc trong cung ứng dịch vụ này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương

Kiến nghị các Bộ, ngành tiếp tục rà soát các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định không cần thiết nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi hơn nữa cho các doanh nghiệp.

2. Đối với Bộ Tư pháp

Thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ về chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật để địa phương có cách hiểu đúng, thống nhất về phương thức và nội dung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1.

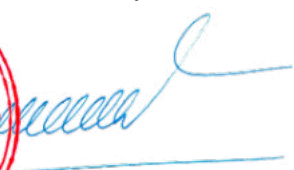
Trên đây là Báo cáo việc thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, C3 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hữu Quế